

Vị trí của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh

Đại hội IX của Đảng ta đã đưa ra một mệnh đề cấu thành định nghĩa rất chuẩn xác về tư tưởng Hồ Chí Minh, rằng "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam". Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh cần được nghiên cứu không phải dưới góc độ những ý kiến, những suy nghĩ riêng lẻ, cụ thể, mà trong sự tổng hợp có tính hệ thống, tức là nghiên cứu dưới góc độ một học thuyết chính trị - cách mạng. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là một bộ phận của tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh. Nói cách khác, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, và tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa lại là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương tiêu biểu, một mẫu mực tuyệt vời về đạo đức, không chỉ đạo đức của con người xã hội mà còn là đạo đức của một lãnh tụ cách mạng, suốt đời hy sinh, phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân. Tuy nhiên, nghiên cứu tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh không chỉ là nghiên cứu những phẩm chất cao quý thể hiện trong cuộc sống của Người, mà còn là nghiên cứu những quan điểm của Người về đạo đức, những quan điểm đó đã, đang và sẽ còn chỉ đạo dài lâu cho sự nghiệp của Đảng ta xây dựng văn hóa dân tộc nói chung và xây dựng văn hóa trong Đảng nói riêng. Xuyên suốt các tác phẩm của Người, từ "Đường Cách mệnh" (1927), "Sửa đổi lỗi làm việc" (1947), "Cần, kiệm, liêm, chính" (1949) cho đến "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" (1969) và bản Di chúc của Người (1969), ta thấy toát lên tinh thần và những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức.

Khái niệm đạo đức, được Hồ Chí Minh tập trung đề cập trong các tác phẩm của Người là đạo đức của xã hội mới, cao hơn nữa là đạo đức cách mạng, đạo đức của cán bộ, đảng viên. Những phẩm chất đạo đức cao quý chung nhất, cơ bản nhất mà Người nêu lên đối với cán bộ cách mạng: *Một là*: trung với nước, hiếu với dân, suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Không phải một lần mà rất nhiều lần, không phải đối với một số đối tượng nhất định mà đối với rất nhiều đối tượng khác nhau, Người luôn luôn nhắc nhở rằng, điều chủ chốt nhất của đạo đức cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng,

cho cách mạng, là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân, là trung với nước, hiếu với dân.

Hai là: nhân, nghĩa, trí, dũng. *Nhân* là thật thà yêu thương, giúp đỡ đồng chí và đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân. Vì thế mà sẵn sàng chịu cực khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế mà không ham giàu sang, không ngại cực khổ, không sợ uy quyền. *Nghĩa* là ngay thẳng, không có tà tâm, không làm việc bậy, không có việc gì phải giấu Đảng. *Trí* là đầu óc trong sạch, sáng suốt, dễ hiểu lý luận, dễ tìm phương hướng, biết xem người, xét việc,...

Dũng là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm, thấy khuyết điểm có gan sửa chữa; cực khổ khó khăn có gan chịu đựng; có gan chống lại vinh hoa phú quý không chính đáng; nếu cần, có gan hy sinh cả tính mạng mình...

Ba là: cần, kiệm, liêm, chính. *Cần* là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm; thấy rõ lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta... *Kiệm* là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm tiền của của nhân dân, của nước, của bản thân mình, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi; không phô trương hình thức, không liên hoan chè chén lu bù... *Liêm* là luôn luôn tôn trọng, gìn giữ của công và của dân; phải trong sạch, không tham lam; không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tâng bốc mình... *Chính* "nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn". Đối với mình thì không tự cao, tự đại, luôn luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, luôn luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa chữa điều dở... Đối với người thì không nhìn hót cấp trên, không xem khinh người dưới; luôn luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc. Đối với việc thì để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà... Cần, kiệm, liêm, chính luôn luôn đi liền với chí công, vô tư, tức là hết lòng chăm lo công việc chung, không tư hào, tư lợi.

Trung, hiếu, nhân, nghĩa, trí, dũng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư đều là những khái niệm vốn có từ Nho học và đạo đức từ lâu đời của ông cha ta, song đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đổi mới và phát triển, thậm chí có những khái niệm đổi mới hẳn về nội dung, như xưa kia là trung với vua, hiếu với cha mẹ, nay là trung với nước, hiếu với dân. Do đó, những phẩm chất đạo đức được Người nêu lên chính là những phẩm chất của đạo đức mới, của con người mới và nền văn hóa mới. Nó là sự kết hợp tinh thần cách mạng của giai cấp công nhân với truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc và những tinh hoa đạo đức của nhân loại. Đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí

Minh còn có tầm sâu rộng hơn, vượt qua khuôn khổ quốc gia để tạo nên sự kết hợp hài hòa và nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản, xem "bốn phương vô sản đều là anh em"... . I.

ĐẠO ĐỨC:- Tư tưởng đạo đức là bộ phận quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh, tạo nên nền tảng tinh thần xã hội ta. Nó đang là nguồn sức mạnh to lớn để nhân dân ta phát huy nội lực vượt qua thử thách, khó khăn đưa công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập kinh tế giành thắng lợi. - Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là biện pháp quan trọng để mọi cán bộ, đảng viên và tổ chức chính trị xã hội sửa chữa khắc phục tình trạng suy thoái "có tính nghiêm trọng" về đạo đức, lối sống giữ vững và củng cố niềm tin của nhân dân về sự lãnh đạo của Đảng, để thế hệ trẻ chúng ta rèn luyện tu dưỡng nhân cách trở thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng vừa chuyên.**1. Nguồn gốc-** Tư tưởng đạo

đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam, đã được hình thành trong trường kỳ lịch sử, đồng thời kế thừa tư tưởng đạo đức phương Đông, những tinh hoa đạo đức của nhân loại; đặc biệt quan trọng là những tư tưởng đạo đức của Marx, Anghen, Lenin. - Trong lĩnh vực đạo đức, Hồ Chí Minh đã sử dụng nhiều khái niệm, phạm trù của tư tưởng đạo đức đã có từ trước, nhất là đạo đức Nho giáo. Những khái niệm, phạm trù đó đánh dấu những nấc thang nhận thức của loài người, tất nhiên những khái niệm, phạm trù đã trở thành tài sản chung của nhân loại, nhưng nội dung đã có nhiều thay đổi. Những khái niệm như trung, hiếu, nhân, nghĩa, cần, kiệm, liêm, chính... đã có trong Nho giáo từ mấy trăm năm trước công nguyên; dân chủ, tự do, công bằng, bác ái đã xuất hiện từ cổ đại Hy Lạp – La Mã, nhưng trong tư tưởng đạo đức của HCM chúng đã được nâng cao, trở thành nội dung tiên bộ. - Hồ Chí Minh sử dụng những khái niệm, những phạm trù đạo đức đã từng quen thuộc với dân tộc Việt Nam từ lâu đời, đưa vào đó những nội dung mới, đồng thời bổ sung những khái niệm, những phạm trù đạo đức của thời đại mới. Chính vì vậy mà những giá trị đạo đức mới đã hòa nhập với những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, làm cho mỗi người Việt Nam đều cảm thấy gần gũi và tiếp thu dễ dàng.-

Những giá trị đạo đức truyền thống được Hồ Chí Minh nâng lên tầm cao mới bằng việc thực hiện kết hợp nhuần nhuyễn. Việc tiếp thu những tinh hoa đạo đức của nhân loại đã làm cho tư tưởng Hồ Chí Minh trở nên phong phú, đã được đông đảo người nước ngoài chấp nhận. - Với tư duy độc lập và sáng tạo, Hồ Chí Minh đã xuất phát từ thực tiễn Việt Nam thực hiện một công việc kế thừa có chọn lọc, những giá trị đạo đức của quá khứ, đề xuất những tư tưởng đạo đức mới, phù hợp với yêu cầu của cách mạng Việt Nam trong thời đại mới.

2. Sự hình thành tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh

Tư tưởng đạo đức trong sáng của Hồ Chí Minh được hình thành trong điều kiện lịch sử - xã hội khá đặc biệt của đất nước, thời đại và chính cuộc đời của Người.

a. *Quê hương và gia đình:*

- Nghệ An cũng như Kim Liên, quê hương của Hồ Chí Minh là mảnh đất giàu truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm là quê hương của nhiều anh hùng nổi tiếng như Mai Thúc Loan, Nguyễn Biểu, Đặng Dung và các lãnh tụ yêu nước cận đại như Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu...- Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà Nho yêu nước, gần gũi với nhân dân. Cụ Nguyễn Sinh Sắc, thân phụ của Người là một nhà Nho, có lòng yêu nước, thương dân sâu sắc. Tấm gương lao động cần cù, ý chí kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đặc biệt là tư tưởng thương dân, chủ trương lấy dân làm hậu thuẫn cho mọi cải cách chính trị - xã hội của Cụ đã ảnh hưởng sâu sắc đến sự hình thành nhân cách của Nguyễn Tất Thành.

b. *Thời đại:*

- Sau một thời gian bôn ba qua nhiều châu lục, nhiều quốc gia trên thế giới, chứng kiến cảnh bị áp bức, bóc lột, bất công của những người cùng khổ, bởi giai cấp thống trị trên thế giới, Nguyễn Tất Thành đã hiểu được bản chất của Chủ nghĩa đế quốc, nắm được trình độ phát triển của nhiều nước thuộc địa cùng cảnh ngộ, nhất là những năm bôn ba trong phong trào lao động ở Pháp và cùng hoạt động với những nhà cách mạng từ các nước thuộc địa của Pháp. Người đã nhanh chóng đến được với phải tả của cách mạng Pháp, gia nhập Đảng xã hội Pháp – một chính đảng duy nhất của nước Pháp bên vực các dân tộc thuộc địa. Người trở thành một chiến sĩ XHCN.- Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, Đảng phải “là đạo đức, là văn minh” thì mới hoàn thành được sứ mệnh lịch sử vẻ vang của mình, mới đưa cách mạng đến đích vinh quang. Xét đến cùng thì văn minh tức là trí tuệ, trong đó chủ yếu là sự hiểu biết đúng đắn về chủ nghĩa Marx – Lenin, những tri thức hiện đại của nhân loại, tri thức về thực tiễn cách mạng Việt Nam và thế giới để đưa sự nghiệp cách mạng đến thắng lợi. Đạo đức chính là những phẩm chất đòi hỏi của con người cần phải có để tham gia vào cuộc đấu tranh cho độc lập dân tộc và CNXH, để cống hiến được nhiều nhất cho cuộc đấu tranh đó. Đạo đức là nguồn gốc, là nền tảng, bởi vì muốn làm cách mạng thì trước hết con người phải có cái tâm trong sáng, cái đức cao đẹp đối với giai cấp công nhân, nhân dân lao động, với cả dân tộc mình.

c. Vai trò của đạo đức cách mạng:

- Chủ tịch Hồ Chí Minh là người hàng quan tâm sâu sắc đến đạo đức và chăm lo bồi dưỡng, giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ. Chính Người cũng là hiện thân tấm gương đạo đức trong sáng cho toàn đảng, toàn dân, toàn quân, các thế hệ chúng ta học tập suốt đời. Hồ Chí Minh là bậc đại trí, đại nhân, đại dũng.- Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh có sự thống nhất hòa quyện với các giá trị tư tưởng đạo đức với các giá trị tư tưởng, văn hóa, nhân văn, chính trị và định hướng chính trị dễ dàng tìm thấy trong tư tưởng đạo đức.- Theo Hồ Chí Minh, tư tưởng đạo đức lấy dân làm gốc, nhằm phục vụ cho sự nghiệp chính trị vì nước, vì dân. ngược lại tư tưởng chính trị trung với nước hiếu với dân cũng là một phẩm chất đạo đức cơ bản của Hồ Chí Minh.- Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh bao quát toàn diện đối với mọi giai cấp tầng lớp nhân dân lao động, đặc biệt nó tác động mạnh mẽ đến việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ đảng viên của tuổi trẻ Việt Nam. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh có giá trị to lớn lâu dài trong phạm vi dân tộc và quốc tế. Quan hệ đạo đức của Hồ Chí Minh thể hiện chủ yếu là quan hệ với mình, với người, với công việc. Thực tiễn đạo đức Hồ Chí Minh là sự cống hiến hy sinh đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng con người, giải phóng dân tộc.- Đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức tiên bộ, chân chính, tiêu biểu cho phẩm chất đẹp đẽ nhất của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam. Như vậy tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức mới, đạo đức cách mạng. Tóm lại: ***Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm cơ bản, toàn diện về đạo đức bao gồm nhận thức đạo đức, quan hệ đạo đức và thực tiễn đạo đức được thể hiện trong những quy định về phẩm chất đạo đức, nguyên tắc xây dựng đạo đức, yêu cầu rèn luyện đạo đức mới, đạo đức cách mạng.***

Những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh:**a. Trung với nước, hiếu với dân:**

- Hồ Chí Minh đưa vào khái niệm cũ một nội dung mới mang tính cách mạng, đó là trung với nước hiếu với dân. Đây là chuẩn mực đạo đức có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

b. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư

:- Khái niệm đạo đức cũ được Hồ Chí Minh tiếp thu chọn lọc đưa vào những yêu cầu và đây là những nội dung mới.- Người chỉ ra rằng phong kiến nêu ra cần, kiệm, liêm, chính nhưng không thực hiện; ngày nay, ta đề ra

cần kiệm liêm chính cho cán bộ làm gương cho nhân dân theo để lợi cho nước, cho dân.- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là 1 biểu hiện sinh động của phẩm chất “trung với nước, hiếu với dân”.- Hồ Chí Minh viết: “Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, ĐôngĐất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, BắcNgười có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, ChínhThiếu một mùa, thì không thành trờiThiếu một phương, thì không thành đấtThiếu một đức, thì không thành người”.

c. Thương yêu con người:

Có 2 hạng người: thiện và ác- Có 2 việc: chính và tà.- Làm việc chính là người thiện, làm việc tà là người ác.- Người kết luận: những người bị áp bức bóc lột, những người làm điều thiện thì dù màu da, tiếng nói, chủng tộc, tôn giáo có khác nhau, vẫn có thể thực hành chữ: “Bác Ái”, đại đoàn kết, đại hòa hợp coi nhau như anh em một nhà.

d. Tinh thần quốc tế trong sáng thủy chung:

Đó là sự tôn trọng và thương yêu tất cả các dân tộc, nhân dân các nước, chống sự hằn thù, bất bình đẳng dân tộc, và sự phân biệt chủng tộc.- Người khẳng định bốn phương vô sản đều là anh em, giúp bạn là giúp mình, thắng lợi của mình cũng là thắng lợi của nhân dân thế giới. từ đó, tạo ra 1 kiểu quan hệ quốc tế mới, đối thoại thay cho đối đầu, kiến tạo nền văn hóa hòa bình.

II. TƯ TƯỞNG NHÂN VĂN HỒ CHÍ MINH1. Con người là vốn quý nhất – nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng:

a. Nhận thức về con người:

- Từ thập kỷ bốn mươi của thế kỷ XX Hồ Chí Minh bàn đến chữ “người” với nhiều nghĩa và phạm vi khác nhau. Nghĩa hẹp: gia đình ,anh em , họ hàng, bầu bạn. nghĩa rộng: đồng bào cả nước. rộng nữa: cả loài người

b. Thương yêu, quý trọng con người:

- Con người ở đây là đồng bào đồng chí là người Việt Nam yêu nước là già, trẻ, gái, trai, miền xuôi, miền ngược....- Hồ CHÍ MINH thương yêu những người nô lệ mất nước , những người cùng khổ, giai cấp vô sản bị bóc lột , những thanh niên chết vô ích ở Việt Nam dù họ là da trắng , da đen, người Pháp hay người Mỹ. bởi vì “ máu nào cũng là máu ; người nào cũng là người”. Những dòng máu đó đều quý như nhau.

c. Tin vào sức mạnh, phẩm giá và tính sáng tạo của con người:

Theo Hồ Chí Minh, “ Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân ”. - Vì vậy, “ Vô luận việc gì, đều do người làm ra và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa đều thế cả”. - Người cho rằng: “Việc dễ mấy không có nhân dân cũng chịu, việc khó mấy có dân liệu cũng xong”. Nhân dân là người sáng tạo ra mọi giá trị vật chất và tinh thần.

d. Lòng khoan dung rộng lớn

2. Con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng:

a. Con người vừa là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng:

- Mục tiêu cách mạng của Hồ Chí Minh là giải phóng dân tộc , giải phóng xã hội, giải phóng con người, thực hiện độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Khẳng định con người là mục tiêu của cách mạng thì 1 điều qua trọng là mọi chủ trương đường lối chính sách của đảng, chính phủ đều vì lợi ích chính đáng của con người. Có thể đó là lợi ích lâu dài, trước mắt, lợi ích cả dân tộc và lợi ích cả bộ phận, giai cấp tầng lớp và cá nhân.

b. Con người là động lực cách mạng:

- Được nhìn nhận trên phạm vi cả nước toàn thể đồng bào song trước hết là ở giai cấp công nhân và nông dân. Điều này có ý nghĩa to lớn trong sự nghiệp, giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.- Con người là động lực chỉ có thể thực hiện được khi hoạt động có tổ chức có lãnh đạo. Vì vậy vai trò của Đảng Cách Mạng lấy chủ nghĩa Mác_Lê làm nền tảng tư tưởng là vô cùng qua trọng. Qua các phong trào Cách mạng của quần chúng, Đảng sẽ nhân sức mạnh của con người lên gấp bội. Hồ Chí Minh quan niệm “ *Vì lợi ích 10 năm thì phải trồng cây, vì lợi ích 100 năm thì phải trồng người*”: Trồng người là công việc trăm năm không thể nóng vội một sớm một chiều, không phải làm một lúc là xong, cũng không phải tùy tiện đến đâu hay đó. Nhận thức và giải quyết vấn đề thường trực bên bỉ trong suốt cuộc đời mỗi con người. Theo tinh thần của LêNin : “ **Học, học nữa, học mãi**”. Và của Khổng Tử : “ **Học không biết chán, dạy không biết mỏi**”. Hồ Chí Minh cho rằng: “ **Việc học không bao giờ cùng, còn sống là còn phải học**”. *Xây dựng con người là chiến lược hàng đầu của cách mạng*

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỘT SỐ LĨNH VỰC CỦA VĂN HÓA:

1. Quan điểm chung của Hồ Chí Minh về văn hóa:

a. Vị trí vai trò:- Tháng 8- 1943, khi còn trong nhà tù Tưởng Giới Thạch, Hồ Chí Minh nêu ra 1 định nghĩa về văn hóa:- “ Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”. Người dự định xây dựng nền văn hóa dân tộc với 5 điểm: · Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường. · Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng. · Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội. · Xây dựng chính trị: dân quyền. · Xây dựng kinh tế. Sau CMT8-1945, văn hóa được Hồ Chí Minh xác định là đời sống tinh thần của xã hội, là thuộc về kiến trúc thượng tầng. Văn hóa có mối quan hệ mật thiết với kinh tế - chính trị - xã hội được nhận thức như sau. Văn hóa quan trọng ngang với kinh tế, chính trị, xã hội. Chính trị, xã hội có được giải pháp thì văn hóa mới được giải phóng. Chính trị giải phóng mở đường cho văn hóa phát triển. · Xây dựng kinh tế để tạo điều kiện cho việc xây dựng và phát triển văn hóa. · Văn hóa không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị. Văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị, thúc đẩy xây dựng phát triển kinh tế.

b. Tính chất nền văn hóa mới:- Trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, nền văn hóa mới là nền văn hóa dân chủ mới, đồng thời là nền văn hóa kháng chiến.- Có 3 tính chất: · Tính dân tộc. · Tính khoa học. · Tính đại chúng.

c. Chức năng của văn hóa. Bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp.- Nâng cao dân trí.- Bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, những phong cách, lối sống lành mạnh, luôn hướng con người tới cái chân, thiện, mỹ và không ngừng hoàn thiện bản thân mình.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về 1 số lĩnh vực văn hóa:**a. Văn hóa giáo dục:**

- Người quan tâm xây dựng nền giáo dục mới của nước Việt Nam độc lập. nền giáo dục này được hình thành từ những năm hai mươi, thật sự ra đời từ CMT8 thành công và phát triển cùng sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Hồ Chí Minh xác định xây dựng nền giáo dục mới là 1 nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa chiến lược, vì nó góp phần làm cho dân tộc ta xứng đáng với nước Việt Nam độc lập. văn hóa giáo dục là 1 mặt trận quan trọng công cuộc xây dựng CNXH và đấu tranh thống nhất nước nhà.- Quan điểm của Hồ Chí

Minh về văn hóa giáo dục:· Mục tiêu của văn hóa giáo dục· Cải cách giáo dục. Phương châm, phương pháp giáo dục.ü Phương châm bao gồm: học đi đôi với hành, phối hợp nhà trường gia đình xã hội.ü Phương pháp: giáo dục phải xuất phát và bám chắc vào mục tiêu giáo dục.· Quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên.**b. Văn hóa văn nghệ:-** Văn nghệ là 1 mặt trận, văn nghệ sĩ là chiến sĩ, tác phẩm văn nghệ là vũ khí sắc bén trong đấu tranh cách mạng, trong xây dựng xã hội và con người mới.- Phải gắn với thực tiễn của đời sống của nhân dân, phải có những tác phẩm xứng đáng với dân tộc và thời đại.**c. Văn hóa đời sống:-** Văn hóa đời sống thực chất là đời sống mới với 3 nội dung: đạo đức mới, lối sống mới, nếp sống mới. Trong đó đạo đức mới đóng vai trò chủ yếu nhất.

IV. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC, NHÂN VĂN, VĂN HÓA VÀO VIỆC XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM MỚI HIỆN NAY

1. Học tập và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, lối sống:

- Bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Biết giữ gìn đạo đức , nhân phẩm, lương tâm, danh dự.

2. Học tập và vận dụng tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh:

- Xây dựng một xã hội nhân văn theo quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh là phải bảo đảm công bằng xã hội, trong đó có sự quan tâm tới lợi ích của cá nhân, tập thể và cộng đồng; bảo đảm bình đẳng của các thành phần kinh tế trên cơ sở khẳng định vị trí chủ đạo của nền kinh tế nhà nước.

3. Vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa:

- Có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu , đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội .- Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung.- Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần, kiệm, trung thực, nhân nghĩa ,tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái.- Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội.- Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực.Người quan niệm về Tài - Đức:"Người có tài mà không có đức là vô

dụng, người có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó. Người có tài càng cao thì đức phải càng cao"

CPV- Ngày 10/1/2004, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 34/CT/TW về Đại hội các Hội văn học, nghệ thuật Trung ương. Toàn văn chỉ thị như sau:

Trong hai năm 2004-2005, các hội văn học, nghệ thuật ở Trung ương sẽ tiến hành đại hội nhiệm kỳ, Đại hội các Hội văn học, nghệ thuật được tiến hành trong bối cảnh nhân dân ta sau 17 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa thu được những thành tựu rất quan trọng, tạo điều kiện cho đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Năm năm qua, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) bước đầu đi vào cuộc sống, văn học, nghệ thuật nước ta phát triển mới cả về sáng tác, biểu diễn, nghiên cứu lý luận, phê bình, góp phần xây dựng nền tảng tinh thần xã hội, bồi dưỡng, giáo dục con người, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Trong nhiệm kỳ qua, các Hội văn học, nghệ thuật đã thực hiện tốt hơn nhiệm vụ tập hợp văn nghệ sĩ, hướng dẫn và động viên, khen thưởng kịp thời văn nghệ sĩ đi sâu vào thực tiễn công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước trong giai đoạn mới, mở được nhiều trại sáng tác, đã góp phần tạo nên các thành tựu văn học, nghệ thuật. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn ít những tác phẩm có giá trị cao, có ý nghĩa lâu bền, phản ánh sâu sắc hiện thực cuộc sống của nhân dân, của đất nước trong những giai đoạn lịch sử hào hùng của dân tộc, nhất là trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong bối cảnh hiện nay, dưới tác động của nhiều nhân tố đã nảy sinh những vấn đề mới trong hoạt động văn hóa, văn nghệ cần được nhận thức đúng và giải quyết tốt để đẩy mạnh sự nghiệp văn học, nghệ thuật phát triển. Đại hội các Hội văn nghệ, nghệ thuật nhiệm kỳ này cần phân đầu đạt được những mục đích, yêu cầu sau:

1- Đại hội các Hội văn học, nghệ thuật phải thực sự là đợt sinh hoạt chính trị và nghề nghiệp quan trọng của giới văn nghệ nhằm đánh giá đúng tình hình hoạt động sáng tạo của văn nghệ sĩ và hoạt động của các cấp hội. Phân tích sâu sắc hoạt động sáng tác văn học, nghệ thuật hiện nay, khẳng định những khuynh hướng sáng tác lành mạnh chủ đạo, khuyến khích tìm tòi sáng tạo hướng tới những giá trị chân - thiện- mỹ trong văn học, nghệ thuật. Đánh giá đúng thực trạng của công tác nghiên cứu lý luận, phê bình. Kiểm điểm toàn diện hoạt động của tổ chức hội và trách nhiệm các ban chấp hành.

Các Hội cần quán triệt sâu sắc phương hướng chung của sự nghiệp văn hóa của nước ta thời kỳ mới là phát huy chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đại đoàn kết dân tộc, ý thức độc lập tự chủ, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm cho văn hóa thấm sâu vào đời sống xã hội, từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, tạo ra trên đất nước ta đời sống tinh thần cao đẹp, trình độ dân trí cao, khoa học phát triển phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở đó cần xác định nhiệm vụ trung tâm của công tác văn học, nghệ thuật trong thời gian tới là: tiếp tục phấn đấu tạo ra nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân chủ. Tiếp thu truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, có tác dụng sâu sắc giáo dục con người. Thực hiện tốt phương châm lấy tác phẩm tốt cổ vũ, giáo dục con người và xã hội, tạo nguồn giải trí lành mạnh, đẩy lùi những hoạt động văn nghệ phản động, đồi trụy, phi nhân tính, phi dân tộc.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa IX) về công tác văn học, nghệ thuật và các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác văn hóa, văn nghệ, các đại hội cần phát huy trí tuệ tập thể hội viên, xác định đúng phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp để đẩy mạnh các hoạt động sáng tác, biểu diễn, nghiên cứu lý luận, phê bình, đưa sự nghiệp văn học nghệ thuật phát triển mạnh mẽ.

2- Đại hội các Hội văn học, nghệ thuật cần cụ thể hóa mô hình tổ chức, đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của các hội phù hợp với tình hình thực tiễn, thực hiện tốt nhiệm vụ đoàn kết, bồi dưỡng, động viên đội ngũ văn nghệ sĩ phát huy trách nhiệm chính trị và mọi tiềm năng sáng tác, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

3- Với tinh thần đoàn kết, dân chủ, xây dựng và sáng tạo, đại hội các Hội văn học, nghệ thuật bầu ra được Ban Chấp hành mới đủ phẩm chất năng lực, có khả năng đoàn kết, tập hợp văn nghệ sĩ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ mới.

Để đại hội các Hội văn học, nghệ thuật đạt được mục đích, yêu cầu trên, Đảng đoàn, Ban Chấp hành các Hội cần chuẩn bị tốt báo cáo của Ban Chấp hành, báo cáo sửa đổi điều lệ, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành cũ và làm tốt công tác nhân sự Ban Chấp hành mới theo hướng giới thiệu từ cơ sở. Đại hội các Hội văn học, nghệ thuật lần này là đại hội đại biểu. Đảng đoàn và Ban Chấp hành các Hội cần chỉ đạo chặt chẽ việc bầu chọn đại biểu, kể

cả đại biểu chỉ định dự đại hội, bảo đảm các đại biểu là những văn nghệ sĩ tiêu biểu cho các thế hệ, các vùng, miền, các dân tộc, các lứa tuổi. Căn cứ số lượng hội viên, các Hội cần xác định số lượng đại biểu đại hội toàn quốc thích hợp, với mức tối đa không quá 500 đại biểu. Đại hội các Hội văn học, nghệ thuật nhiệm kỳ này là một sự kiện chính trị quan trọng. Ban Bí thư Trung ương Đảng ủy nhiệm đồng chí Nguyễn Khoa Điềm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương; đồng chí Phạm Gia Khiêm, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ cùng Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ, Đảng đoàn Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội văn học, nghệ thuật, trực tiếp chỉ đạo chặt chẽ các Đảng đoàn các Hội văn học, nghệ thuật chuẩn bị tốt nội dung kế hoạch tiến hành đại hội, phương án nhân sự Ban Chấp hành mới. Chuẩn bị phương án nhân sự Tổng thư ký Hội và những vấn đề quan trọng nhất để trình Ban Bí thư xem xét. Căn cứ phương án kế hoạch đại hội đã được phê duyệt, các Hội lập dự toán tài chính trình Chính phủ xem xét, giải quyết. Các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng các bộ, ngành có liên quan căn cứ tinh thần Chỉ thị này để chỉ đạo tổ chức tốt đại hội các Hội văn học, nghệ thuật địa phương; chỉ đạo các chi hội chuyên ngành trung ương hoạt động tại địa phương bầu các đại biểu đi dự đại hội và tạo điều kiện thuận lợi cho các đại biểu được bầu tham gia đại hội đại biểu toàn quốc. Ban Bí thư giao Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương căn cứ nội dung Chỉ thị này xây dựng văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện./.

Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như việc vận dụng tư tưởng của Người trong mọi lĩnh vực của sự nghiệp cách mạng Việt Nam, với sự đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cách mạng cũng như những con người Việt Nam mới luôn là vấn đề thời sự, thể hiện tính cần thiết, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải tiếp tục đào sâu suy nghĩ, kiên trì phấn đấu và noi theo. Đó là sự nghiệp của toàn Đảng, của hệ thống chính trị, nhằm góp phần xây dựng thành công một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

1 - Vị trí của vấn đề đạo đức trong văn hóa nói chung Văn hóa, theo định nghĩa chung nhất, là những giá trị vật chất và tinh thần mà loài người sáng tạo nên trong tiến trình lịch sử. Còn theo cách hiểu thông thường nhất, đó là toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội, bao gồm cả tư tưởng xã hội, tri thức xã hội, đạo đức xã hội, đời sống và lối sống xã hội... Không phải đến bây giờ, mà ngay từ lâu, khi Đảng ta mới thành lập và khi nhà nước cách mạng mới ra đời, Bác Hồ đã khẳng định rằng văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, "văn hóa soi đường cho

quốc dân đi". Có nghĩa, đạo đức chỉ là một bộ phận của văn hóa chứ không phải là toàn bộ nền văn hóa. Tuy nhiên, đó là bộ phận có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Bởi lẽ, khi xem xét trình độ văn hóa của một xã hội, người ta không thể không nói đến con người trong xã hội, mà nói đến con người thì không thể không nói đến đạo đức. Tư tưởng xã hội và đạo đức xã hội đều có vai trò quyết định đối với hành vi của con người trong xã hội. Đạo đức là những tiêu chuẩn, nguyên tắc sống và hành động được dư luận xã hội thừa nhận. Những tiêu chuẩn, nguyên tắc đó quy định, điều chỉnh hành vi, quan hệ của con người đối với nhau và đối với xã hội. Như vậy, đạo đức cũng chính là phẩm chất tốt đẹp của con người do tu dưỡng theo những tiêu chuẩn đó mà có. Trong các quan hệ xã hội, những vấn đề thuộc về dân tâm, dân ý, dân trí, dân quyền, và dân sinh ..., đều thuộc về và là sự biểu hiện của văn hóa một xã hội, mà mức độ biểu hiện cao hay thấp tùy thuộc một phần quan trọng vào đạo đức.

2 - Vị trí của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh

Đại hội IX của Đảng ta đã đưa ra một mệnh đề cấu thành định nghĩa rất chuẩn xác về tư tưởng Hồ Chí Minh, rằng "*Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam*". Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh cần được nghiên cứu không phải dưới góc độ những ý kiến, những suy nghĩ riêng lẻ, cụ thể, mà trong sự tổng hợp có tính hệ thống, tức là nghiên cứu dưới góc độ một học thuyết chính trị - cách mạng. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là một bộ phận của tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh. Nói cách khác, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, và tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa lại là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương tiêu biểu, một mẫu mực tuyệt vời về đạo đức, không chỉ đạo đức của con người xã hội mà còn là đạo đức của một lãnh tụ cách mạng, suốt đời hy sinh, phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân. Tuy nhiên, nghiên cứu tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh không chỉ là nghiên cứu những phẩm chất cao quý thể hiện trong cuộc sống của Người, mà còn là nghiên cứu những quan điểm của Người về đạo đức, những quan điểm đó đã, đang và sẽ còn chỉ đạo dài lâu cho sự nghiệp của Đảng ta xây dựng văn hóa dân tộc nói chung và xây dựng văn hóa trong Đảng nói riêng. Xuyên suốt các tác phẩm của Người, từ "*Đường Cách mệnh*" (1927), "*Sửa đổi lối làm việc*" (1947), "*Cần, kiệm, liêm, chính*" (1949) cho đến "*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*" (1969) và *bản Di chúc của Người* (1969), ta thấy toát lên tinh thần và những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức. Khái niệm đạo đức, được Hồ Chí Minh tập trung đề cập trong các tác phẩm của Người

là đạo đức của xã hội mới, cao hơn nữa là đạo đức cách mạng, đạo đức của cán bộ, đảng viên. Những phẩm chất đạo đức cao quý chung nhất, cơ bản nhất mà Người nêu lên đối với cán bộ cách mạng: **Một là:** *Trung với nước, hiếu với dân, suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.* Không phải một lần mà rất nhiều lần, không phải đối với một số đối tượng nhất định mà đối với rất nhiều đối tượng khác nhau, Người luôn luôn nhắc nhở rằng, điều chủ chốt nhất của đạo đức cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân, là trung với nước, hiếu với dân. **Hai là:** *Nhân, nghĩa, trí, dũng.* Nhân là thật thà yêu thương, giúp đỡ đồng chí và đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân. Vì thế mà sẵn sàng chịu cực khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế mà không ham giàu sang, không ngại cực khổ, không sợ uy quyền. Nghĩa là ngay thẳng, không có tà tâm, không làm việc bậy, không có việc gì phải giấu Đảng. Trí là đầu óc trong sạch, sáng suốt, dễ hiểu lý luận, dễ tìm phương hướng, biết xem người, xét việc,... Dũng là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm, thấy khuyết điểm có gan sửa chữa; cực khổ khó khăn có gan chịu đựng; có gan chống lại vinh hoa phú quý không chính đáng; nếu cần, có gan hy sinh cả tính mạng mình... **Ba là:** *Cần, kiệm, liêm, chính.* Cần là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm; thấy rõ lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta... Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm tiền của của nhân dân, của nước, của bản thân mình, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi; không phô trương hình thức, không liên hoan chè chén lu bù... Liêm là luôn luôn tôn trọng, gìn giữ của công và của dân; phải trong sạch, không tham lam; không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tặng bóc mình... Chính "*nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn*". Đối với mình thì không tự cao, tự đại, luôn luôn chịu khó học tập, cầu tiên bộ, luôn luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa chữa điều dở... Đối với người thì không nịnh hót cấp trên, không xem khinh người dưới; luôn luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc. Đối với việc thì để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà... Cần, kiệm, liêm, chính luôn luôn đi liền với chí công, vô tư, tức là hết lòng chăm lo công việc chung, không tư hào, tư lợi. *Trung, hiếu, nhân, nghĩa, trí, dũng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư* đều là những khái niệm vốn có từ Nho học và đạo đức từ lâu đời của ông cha ta, song đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đổi

mới và phát triển, thậm chí có những khái niệm đổi mới hẳn về nội dung, như xưa kia là trung với vua, hiếu với cha mẹ, nay là trung với nước, hiếu với dân. Do đó, những phẩm chất đạo đức được Người nêu lên chính là những phẩm chất của đạo đức mới, của con người mới và nền văn hóa mới. Nó là sự kết hợp tinh thần cách mạng của giai cấp công nhân với truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc và những tinh hoa đạo đức của nhân loại. Đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh còn có tầm sâu rộng hơn, vượt qua khuôn khổ quốc gia để tạo nên sự kết hợp hài hòa và nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản, xem *"bốn phương vô sản đều là anh em"*... **3 - Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh với vấn đề xây dựng văn hóa trong Đảng hiện nay**

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) của Đảng ta nêu rõ rằng, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một trong những nội dung cơ bản của việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng yêu cầu: đưa các nhân tố văn hóa, tinh thần thấm sâu vào các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII, ghi rõ: *"Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng về văn hóa, phải xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước..."* và khẳng định rằng: *"Đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh trong xã hội, trước hết là trong các tổ chức đảng và nhà nước, trong các đoàn thể quần chúng và trong từng gia đình"*. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng một lần nữa yêu cầu: *"Nâng cao tính văn hóa trong mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội và sinh hoạt của nhân dân"*. Kết luận của Hội nghị Trung ương 10, khóa IX, nhấn mạnh: Tiếp tục đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống lành mạnh trong xã hội, trước hết là trong các tổ chức đảng và nhà nước. Trong Diễn văn đọc tại Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Đảng, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cũng yêu cầu phải phân đầu để mỗi tổ chức đảng và đoàn thể, mỗi cơ quan nhà nước đều là *"một tấm gương văn hóa trong xã hội"*. Nhắc lại các nghị quyết nói trên để thấy rõ tính bức bách của nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng hiện nay; cũng là để thấy rõ rằng muốn xây dựng được tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh trong xã hội, trước hết phải xây dựng được các phẩm chất đó trong các tổ chức của Đảng và bộ máy của Nhà nước... Đối chiếu với tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức mà chúng tôi vừa đề cập, ta càng thấy rõ vai trò quan trọng biết dường nào của đạo đức cách mạng trong việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc nói chung, và xây dựng văn hóa trong Đảng nói riêng. Không phải ngẫu nhiên trong Di chúc Người nói về Đảng và đặc biệt nhấn mạnh vấn đề đạo đức: *"Đảng ta là một Đảng cầm*

quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân". Những lời dạy của Bác Hồ về đạo đức cách mạng, đối với Đảng ta, đối với mỗi cán bộ, đảng viên, ngày nay vẫn còn mang tính thời sự nóng hổi; nhất là những phẩm chất trung với Đảng, trung với nước, hiếu với dân, về cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, về nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, về đảng viên đi trước, làng nước theo sau... là không bao giờ cũ. Nếu có cái gì gọi là cũ thì đó chính là nhận thức của chúng ta về các lời dạy của Bác không đến nơi, đến chốn, không thật đầy đủ và nhuần nhuyễn, nhất là chúng ta nói mà không đi đôi với làm, hoặc nói nhiều làm ít, khiến cho đời sống văn hóa trong Đảng, nhất là đời sống về đạo đức, có những biểu hiện suy thoái nghiêm trọng. Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII, đòi hỏi phải khắc phục bằng được tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong cán bộ, đảng viên, đặc biệt là tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, một căn bệnh nguy hiểm đang đục khoét cơ thể sống của Đảng ta. Trong cuộc chiến đấu sinh tử này, mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta càng phải đề cao trách nhiệm tu dưỡng và thực hành tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Nghĩ về trí tuệ và bản lĩnh của Đảng lãnh đạo

PTO- Mừng Đảng, mừng Xuân năm nay có niềm vui lớn là sự nghiệp đổi mới có những thành tựu mới hết sức nổi bật:

Chính trị, xã hội của đất nước ổn định. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 8,5%, mức cao nhất trong 10 năm qua. Kim ngạch xuất nhập khẩu vượt ngưỡng 100 tỉ USD. Thu hút trên 20 tỉ USD vốn đầu tư nước ngoài, cao hơn cả một số nước có thu nhập trung bình. Xóa đói giảm nghèo chuyển biến tốt. Lần đầu tiên nước ta nhận lãnh trách nhiệm ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc. Việt Nam được coi là ngôi sao kinh tế đang lên, thực sự sánh vai cùng bè bạn năm châu trên chính trường quốc tế. Tuy còn có những mặt yếu về chất lượng tăng trưởng và phát triển bền vững; về năng lực cạnh tranh về giá tiêu dùng tăng cao; về đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tai nạn và tệ nạn xã hội; đời sống người lao động nhất là nơi bị thiên tai, một số vùng nông thôn và miền núi còn khó khăn song những bước tiến đáng kể trên con đường phát triển thực sự là tín hiệu lạc quan về sự hồi sinh và phục hưng dân tộc trong thời đại Hồ Chí Minh.

Thắng lợi trong sự nghiệp đổi mới cũng như trong cách mạng và kháng chiến trước đây chứng minh trí tuệ và bản lĩnh của Đảng lãnh đạo.

Trí tuệ của Đảng bắt nguồn từ chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh giúp Đảng có tầm nhìn chính trị xa và rộng, thấy trước và thấy đúng diễn biến tình hình, xu thế phát triển trong mỗi giai đoạn cách mạng, mỗi bước ngoặt lịch sử để đề ra đường lối chiến lược, sách lược. Chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, đã vận dụng, phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam, kết hợp tinh hoa văn hóa của nhân loại với kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Trong hoạch định đường lối cách mạng, Người đã làm sáng tỏ mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc phương Đông và phương Tây, truyền thống và hiện đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội, về đạo đức - văn hóa - nhân văn, về xây dựng Đảng và Nhà nước, về đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế đã và sẽ tiếp tục soi đường cho cuộc đấu tranh vì Độc lập - Tự do - Hạnh phúc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh do Đảng ta lãnh đạo. Khi có sai lầm về đối tượng và cách làm cải cách ruộng đất hoặc chủ quan duy ý chí trong cải tạo xã hội chủ nghĩa, duy trì quá lâu cơ chế bao cấp, kế hoạch hóa tập trung, Đảng đã tự phê bình và sửa chữa, kiên quyết đổi mới, rũ bỏ những khuôn sáo trói buộc, tổng kết thực tiễn sáng tạo để đưa cách mạng tiến lên.

Bản lĩnh lãnh đạo của Đảng là sự kế thừa và phát huy ý chí đấu tranh kiên cường của dân tộc, vững vàng trước mọi thử thách hiểm nghèo, không lùi bước trước khó khăn, không ngại hy sinh gian khổ. Cán bộ, đảng viên nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu, gắn bó với dân, dựa chắc vào dân, hết lòng hết sức phục vụ lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Đảng không phải là thần thánh mà là một thực thể xã hội. Đảng viên sống giữa đời thường không tránh khỏi phạm sai lầm khuyết điểm song nếu biết lắng nghe tổng hợp trí tuệ của dân, biết nhìn thẳng vào sự thật, kiên quyết đấu tranh phòng tả, chống hữu, làm trong sạch đội ngũ thì đảng mới thực sự vững mạnh. Bản lĩnh của Đảng tỏ rõ ở khả năng chủ động phòng ngừa, hóa giải các nguy cơ đối với sự nghiệp cách mạng.

Hiện nay công cuộc đổi mới toàn diện đưa đất nước đi lên công nghiệp hóa, hiện đại hóa với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chủ động hội nhập kinh tế quốc tế trong một thế giới tiềm ẩn biến động khó lường, còn có sự chống phá của các thế lực thù địch. Đó là một sự nghiệp cách mạng mới mẻ khó khăn phức tạp chưa có tiền lệ trong lịch sử, đặt ra những thử thách lớn đối với việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Sau Đại hội X, các hội nghị Trung ương Đảng đã cụ thể hóa đường lối trên các mặt theo hướng lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, xây dựng Đảng là

then chốt, xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc làm nền tảng tinh thần của xã hội. Gần đây nhất, hội nghị Trung ương V-VI quyết định hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong hội nhập kinh tế quốc tế nhằm phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực, bảo đảm tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển văn hóa và thực hiện công bằng xã hội, giải quyết các vấn đề mới nảy sinh như phân tầng xã hội, phân hóa giàu nghèo. Ngoài vấn đề xây dựng giai cấp công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng sẽ tiếp tục làm rõ vấn đề nông nghiệp, nông thôn và nông dân; chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đội ngũ trí thức; chiến lược giáo dục và phát triển văn học nghệ thuật. Đảng sẽ tổng kết bổ sung, phát triển cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ mới chuẩn bị xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020.

Trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, Đảng nhấn mạnh phải nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, làm cho hệ tư tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân, lý tưởng XHCN, những giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới chiếm địa vị chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội. Phải thường xuyên cảnh giác các cấp. Dù các thế lực thù địch có nhiều âm mưu quỷ kế thực hiện diễn biến hòa bình nhằm lật đổ chế độ song đội ngũ của Đảng vững vàng thì chúng không làm gì được. Ngôi nhà làm bằng gỗ tứ thiết hoặc bằng tre được ngâm tẩm kỹ thì không sợ mối mọt làm sụp đổ.

Về mặt nâng cao sức chiến đấu và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên từ cơ sở, Đảng nhấn mạnh phải chính đôn đạt yêu cầu trong sạch vững mạnh. Để ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả nạn quan liêu, tham nhũng, lãng phí và suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên, ngoài đẩy mạnh giáo dục rèn luyện, học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phải khắc phục tình trạng kỷ cương, lỏng lẻo ở nhiều cấp nhiều ngành, xử lý kỷ luật không nghiêm, nói không đi đôi với làm.

Toàn Đảng, toàn dân đón nhận và thực hiện các nghị quyết của Trung ương Đảng với niềm tin vững chắc vào trí tuệ, bản lĩnh của Đảng đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh rèn luyện qua thử thách trong đấu tranh cách mạng. Với thế và lực mới, có sự dẫn dắt của Đảng, cuộc chiến đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh sẽ có sức bật mới, đạt nhiều thành tựu mới ngay từ năm 2008 nhằm đưa đất nước sớm ra khỏi tình trạng kém phát triển.

Giáo dục thanh niên vừa hồng, vừa chuyên

17:43' 21/8/2008 Tư tưởng Hồ Chí Minh là di sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ, lớp người tiếp bước cha anh kế

tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang. Sinh thời Người nói: “Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh phần lớn do các thanh niên”(1). Trước lúc đi xa, trong Di chúc, Người căn dặn toàn Đảng, toàn dân: “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt... Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng, vừa chuyên”(2). Cùng với những thành tựu của công cuộc đổi mới, của công tác đoàn và phong trào thanh niên trong những năm qua, thái độ và ý thức chính trị của thanh niên có chuyển biến tích cực, quan tâm và có trách nhiệm hơn với sự phát triển của quê hương, đất nước, tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn, Hội tổ chức. Ý thức lập thân, lập nghiệp của thanh niên cao hơn trước. Thanh niên có khả năng tiếp thu nhanh nhạy những thành tựu khoa học, công nghệ, kỹ thuật và quản lý hiện đại, năng động, sáng tạo, ham học hỏi, chủ động vươn lên tiếp cận với cái mới. Lòng nhân ái, tinh thần xung phong, tình nguyện, tương thân, tương ái của thanh, thiếu nhi ngày càng được khơi dậy và phát huy. Tâm thế, năng lực hội nhập quốc tế của thanh niên ngày càng tự tin và chủ động hơn. Vai trò, vị trí của thanh niên trong xã hội tiếp tục được đề cao và nhận được sự quan tâm nhiều hơn của Đảng, Nhà nước và các lực lượng xã hội. Bên cạnh những thuận lợi và xu hướng tích cực, một bộ phận không nhỏ thanh niên còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế về trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức kinh tế, quản lý, kiến thức pháp luật, ý thức chấp hành luật pháp; xu hướng chạy theo bằng cấp, nhận thức lệch lạc về học nghề, chọn nghề, định hướng nghề nghiệp còn khá phổ biến. Lao động chưa qua đào tạo, tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, hoặc việc làm không ổn định và thu nhập thấp vẫn là vấn đề bức xúc của thanh niên. Không ít thanh niên còn thụ động, ỷ lại, chưa tích cực vươn lên tự tạo việc làm, còn ngại khó, ngại khổ, ngại về nông thôn, miền núi công tác. Một bộ phận thanh niên thiếu ý thức rèn luyện, non kém về nhận thức chính trị, chưa xác định được lý tưởng sống đúng đắn, buông thả, thực dụng, thờ ơ, ngại tham gia vào các hoạt động chính trị - xã hội. Chất lượng nguồn nhân lực trẻ chưa đáp ứng yêu cầu sự nghiệp CNH, HĐH, đặc biệt trong quá trình hội nhập. Trong thời kỳ cách mạng mới, quán triệt và vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ mang ý nghĩa chiến lược quan trọng. Tư tưởng của Bác về “hồng” và “chuyên” phản ánh những quan điểm cơ bản của Người về quá trình hình thành thế hệ con người mới đảm đương sứ mệnh xây dựng CNXH trên đất nước chúng ta. Theo chúng tôi, vận dụng tư tưởng của Bác trong việc giáo dục thanh niên, có mấy điểm rất cơ bản là:- Giáo dục toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tri thức khoa học, chuyên môn nghiệp vụ, sức khỏe... để tạo dựng bản lĩnh cách mạng cho thế hệ trẻ.- Nắm vững quan hệ biện chứng

giữa “hồng” và “chuyên”, coi “hồng” là gốc. Ngày nay, với mục tiêu chiến lược là đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH gắn liền với phát triển kinh tế tri thức, hội nhập kinh tế quốc tế nhằm sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, đồng thời giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, gìn giữ và phát huy nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc thì vấn đề quan trọng và cần thiết trong công tác thanh niên chính là tăng cường giáo dục, đào tạo thanh niên thành lớp người vừa “hồng” vừa “chuyên”. Nói cách khác là phải nâng cao chất lượng phong trào “rèn đức”, “luyện tài” để góp phần hình thành đội ngũ đông đảo những người lao động trẻ - nguồn nhân lực trẻ - đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. *Rèn đức* đòi hỏi tự thân nâng cao lòng yêu nước, trung thành với Đảng, với nhân dân, ý thức tự lực, tự cường, tinh thần dũng cảm vượt qua khó khăn, xây dựng nếp sống, văn minh, tích cực đấu tranh chống các tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Luyện tài là ra sức học tập, nâng cao trình độ chính trị, học vấn, khoa học, công nghệ, quản lý, để phát triển tài năng công hiến có hiệu quả, phục vụ đất nước, đưa nước ta đi lên “sánh vai với các cường quốc năm châu” như Bác Hồ kính yêu hằng mong muốn và tin tưởng. Trong công tác thanh niên phải tăng cường nghiên cứu, học tập, kế thừa những nội dung giáo dục, bồi dưỡng đức và tài cho thanh niên theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, soi rọi vào thực tiễn công tác giáo dục thế hệ trẻ nước ta, từ đó xây dựng chương trình hành động, đề ra các giải pháp, phương pháp, hình thức, cách làm sáng tạo với những bài học sâu sắc trong công tác giáo dục thế hệ trẻ nước ta. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đoàn và sự chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, trong những năm qua các cấp bộ đoàn đã tích cực triển khai việc nghiên cứu, quán triệt và vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh vào bồi dưỡng, giáo dục các thế hệ thanh niên Việt Nam với những nội dung và hình thức giáo dục sinh động. Các phong trào “Thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, “4 đồng hành với thanh niên trên đường lập thân, lập nghiệp”. “5 xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, đặc biệt là việc triển khai các cuộc vận động: “Tuổi trẻ Việt Nam sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác” liên tục được tổ chức và đổi mới hình thức hoạt động. Hoạt động “Tiếp lửa truyền thống, mãi mãi tuổi 20”... thông qua các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, hội thi kể chuyện, viết cảm tưởng, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, biên soạn và phát hành tài liệu học tập tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho đoàn viên, thanh thiếu nhi... đã phát huy nhiều tác dụng. Đặc biệt, trước yêu cầu quá trình hội nhập quốc tế ngày

càng sâu rộng và tình hình thanh niên biến đổi nhanh chóng, đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên nhằm bồi dưỡng và phát huy hiệu quả vị trí, vai trò trách nhiệm của thanh niên trong tình hình mới, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7 (khóa X) đã ra Nghị quyết “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”. Đây là cơ hội và điều kiện rất thuận lợi để các cấp ủy, chính quyền và toàn xã hội chăm lo công tác thanh niên. Đề nghị quyết của Đảng thực sự đi vào cuộc sống, chúng tôi cho rằng thời gian tới, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cần tập trung triển khai tốt nội dung giáo dục thế hệ trẻ vừa “Hồng”, vừa “Chuyên” theo tư tưởng của Bác Hồ với những nội dung, giải pháp sau:

- 1- Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục lý tưởng cho thanh niên một cách tổng thể, từ quan điểm, nhận thức, nội dung, hình thức, phương pháp, giải pháp, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đối tượng thanh niên. Việc bồi dưỡng lý tưởng cách mạng phải được tiến hành trên cơ sở khoa học và thường xuyên, liên tục thông qua việc tổ chức cho đoàn viên thanh niên học tập các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, học tập 6 bài lý luận chính trị và tiếp tục triển khai cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác” với mục tiêu đưa Chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh thấm đượm trong tư tưởng, lý tưởng của thanh niên, góp phần củng cố niềm tin của thanh niên vào sự nghiệp đổi mới.
- 2- Việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục lý tưởng trên cơ sở đảm bảo đồng bộ và thống nhất giữa hoạt động giáo dục của các chủ thể, các lực lượng giáo dục, trong đó hoạt động giáo dục trong nhà trường và của Đoàn thanh niên phải phù hợp với tâm lý, đời sống giới trẻ, phải rất coi trọng phát huy dân chủ, phát huy năng lực, trí tuệ, sáng tạo của thanh niên. Thông qua các buổi tọa đàm, diễn đàn, các sinh hoạt gắn với cộng đồng, các tấm gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.
- 3- Các hình thức giáo dục cần sinh động, gần gũi, phù hợp với thanh niên, trong đó cần quan tâm nhiều hơn đến đối tượng thanh niên tự do, thanh niên trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, thanh niên chậm tiến, mắc các tệ nạn xã hội, thanh niên vùng sâu, vùng xa. Các hoạt động giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân cho thanh niên phải gắn với việc tổ chức các phong trào hành động cách mạng, phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động tình nguyện tại cộng đồng nhằm phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo, ý thức trách nhiệm, tinh thần tình nguyện của tuổi trẻ.
- 4- Đẩy mạnh phong trào thi đua học tập trong đoàn viên thanh niên, đi đầu xây dựng xã hội học tập, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học; triển khai có kết quả phong trào sáng tạo trẻ trong các đối tượng thanh niên nhằm phát huy trí tuệ, lòng say

mê và khả năng sáng tạo của tuổi trẻ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; tăng cường công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất và đời sống nhất là ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ sinh học trong thời gian tới. 5- Các địa phương có những giải pháp cụ thể để triển khai có kết quả đề án dạy nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên mà Chính phủ vừa phê duyệt. Triển khai tốt 2 phong trào lớn: “4 đồng hành với thanh niên trên đường lập thân, lập nghiệp” và “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” mà Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX đã phát động, đồng thời chủ động đăng ký với Chính phủ và UBND các địa phương đảm nhận triển khai thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội nhằm bồi dưỡng và phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) của Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước” và vận dụng tư tưởng của Bác về “hồng” và “chuyên”, các cấp ủy đảng, các cấp bộ đoàn, các tổ chức xã hội đều cùng phát huy chức trách, nhiệm vụ nhằm làm cho thanh niên Việt Nam thật sự trở thành lớp người kế thừa xứng đáng sự nghiệp cách mạng, của Đảng và nhân dân ta.